

Số: /20.../NQ-HĐND

Hải Dương, ngày tháng năm 20...

**Dự thảo**

**ĐỀ CƯƠNG NGHỊ QUYẾT  
Quy định về mức chi giải thưởng giải báo chí tỉnh Hải Dương**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG  
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ....**

(Từ ngày / /20... đến ngày / /20...)

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016;*

*Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;*

*Xét Tờ trình số ...../TTr-UBND ngày tháng năm 20... của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định về mức chi giải thưởng giải báo chí tỉnh Hải Dương; Báo cáo thẩm tra Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1: Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định về mức chi chi tổ chức các giải thưởng giải báo chí trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

**Điều 2: Đối tượng áp dụng**

1. Tác giả, nhóm tác giả đạt giải thưởng các giải thưởng giải báo chí của tỉnh Hải Dương.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến giải báo chí của tỉnh Hải Dương.

### **Điều 3: Nội dung và mức chi giải thưởng**

1. Thời gian xét thưởng: Giải thưởng được xét tặng một năm một lần.

2. Các thể loại và loại hình báo chí được xét trao giải:

- Loại hình: Báo in, báo điện tử, phát thanh, truyền hình.

- Thể loại: Bài phản ánh, phỏng vấn, ghi chép, bình luận, chuyên luận, phóng sự, ký sự, điều tra, các chương trình phát thanh, truyền hình, phim tài liệu, sản phẩm báo chí đa phương tiện, ảnh báo chí...

3. Quy định về cơ cấu và mức chi giải báo chí

3.1. Cơ cấu và số lượng giải thưởng: Giải thưởng hằng năm được trao cho các tác phẩm báo chí xuất sắc thuộc các thể loại báo chí với số lượng tối đa 02 giải A, 05 giải B, 09 giải C và 14 giải khuyến khích.

Tùy thuộc vào chất lượng các tác phẩm tham gia dự giải, không nhất thiết phải cơ cấu đủ các giải thưởng. Mỗi tác giả, nhóm tác giả chỉ được nhận một giải thưởng cao nhất đăng ký dự xét giải.

3.2. Giá trị giải thưởng:

- Giải A: Mỗi giải A là 22.300.000 đồng (hai mươi hai triệu, ba trăm nghìn đồng).

- Giải B: Mỗi giải B là 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

- Giải C: Mỗi giải C là 11.200.000 đồng (mười một triệu, hai trăm nghìn đồng).

- Giải khuyến khích: Mỗi giải C là 4.500.000 đồng (Bốn triệu, năm trăm nghìn đồng).

3.3. Đối với các giải báo chí của các cơ quan, đơn vị địa phương: mức thưởng tối đa bằng 70% so với mức chi giải báo chí tỉnh Hải Dương.

3.4. Quy định về mức thù lao tối đa cho người tham gia ban tổ chức, ban giám khảo, tổ giúp việc (các ban, tổ có nhiệm vụ tương tự).

a) Chi thù lao cho các thành viên tham gia: Căn cứ dự toán ngân sách được giao; tình hình thực tế triển khai nhiệm vụ xét, chấm giải các vòng sơ khảo, chung khảo năm trước, ban tổ chức giải xem xét, quyết định mức chi thù lao xét, thẩm định và chấm giải năm sau cho các thành viên tham gia vòng sơ khảo và chung khảo.

b) Chi thù lao các cuộc họp:

- Trưởng ban: 300.000 đồng/người/buổi;
- Thành viên ban: 200.000 đồng/người/buổi.
- Đại biểu dự và tham gia đóng góp ý kiến: 100.000 đồng/người/buổi.

c) Các khoản chi khác có liên quan trực tiếp đến giải báo chí thực hiện theo quy định hiện hành; các khoản khác chưa có quy định thanh toán theo hợp đồng và thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được phê duyệt.

#### **Điều 4: Nguồn kinh phí**

1. Kinh phí chi cho tổ chức các giải báo chí của tỉnh Hải Dương từ nguồn ngân sách tỉnh cấp cho các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tổ chức.

2. Nguồn vận động, tài trợ và nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

#### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương khóa XVII, kỳ họp thứ ..... thông qua ngày            tháng            năm 20... và có hiệu lực từ ngày... tháng... năm 20.../.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- UBTW Quốc hội;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính; Thông tin và Truyền thông
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UB MTTQ tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo và CV Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Báo Hải Dương, Công báo tỉnh; Trang TTĐT HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**